

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**  
Số: **5094**/KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Khánh Hòa, ngày 15 tháng 7 năm 2016*

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai, thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015  
của Chính phủ về Chính phủ điện tử trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 27/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị;
- Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 16/07/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 27/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa;
- Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại tỉnh Khánh Hòa năm 2015 và giai đoạn 2016 – 2020;
- Quyết định số 3777/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020;
- Kế hoạch số 7310/KH-UBND ngày 29/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020;

### **II. MỤC TIÊU ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TỈNH KHÁNH HÒA**

#### **1. Mục tiêu chung**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hình thành và phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; xây dựng Chính quyền điện tử gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ triển khai chương trình cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ cao phục vụ nhân dân trước hết trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, giao thông, thủy lợi, hạ tầng đô thị, thuế, hải quan, cấp chứng nhận đầu tư,....

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Xây dựng, phê duyệt, công bố và tổ chức triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa. Đến năm 2018, cơ bản hình thành hệ thống tích hợp cơ sở dữ liệu và ứng dụng dùng chung và tổ chức khai thác, vận hành thông qua một cổng truy cập duy nhất là Trung tâm hành chính tỉnh Khánh Hòa trên mạng Internet.

- Tập trung triển khai nhanh các dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, 4 theo lộ trình phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh và tích hợp lên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Đến hết năm 2017, 50% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp ở mức độ cho phép tổ chức, công dân điền và gửi biểu mẫu trực tuyến đến cơ quan nhà nước; 20% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận giải quyết trực tuyến và liên thông hoàn toàn trên môi trường mạng.

- Nâng cao tỉ lệ văn bản điện tử được trao đổi giữa các cơ quan nhà nước. Đến hết năm 2017, trung bình trên phạm vi toàn tỉnh, tỉ lệ văn bản điện tử trao đổi trên môi trường mạng đạt 50% tổng số văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước.

- Triển khai có hiệu quả các kênh giao tiếp điện tử, tự động hóa giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, công dân. Trong năm 2016 thực hiện thí điểm cơ chế thanh toán trực tuyến giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, công dân nhằm đánh giá, hiệu chỉnh và triển khai nhân rộng trong năm 2017. Đến hết năm 2017, dịch vụ nhắn tin tự động (SMS) thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính được triển khai đến tất cả các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong năm 2018 triển khai đến tất cả Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Duy trì vận hành, nâng cấp, mở rộng chức năng, phát triển bổ sung các ứng dụng mới vào hệ thống các phần mềm dùng chung của tỉnh, đảm bảo triển khai đồng bộ, liên thông cả chiều rộng và chiều sâu với hiệu suất sử dụng cao. Tiếp tục duy trì, mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống hội nghị giao ban trực tuyến của tỉnh.

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông, an toàn, đáp ứng yêu cầu triển khai và vận hành ổn định các phần mềm dùng chung của tỉnh và bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan,

tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Từng bước xây dựng, hình thành và phát triển hướng dịch vụ đối với hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tăng cường hoạt động chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh**

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội, đưa nội dung tuyên truyền về ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử là một trong các nội dung trọng tâm, thường xuyên trong các chương trình truyền thông của các cơ quan thông tin đại chúng các cấp. Đẩy mạnh việc phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công nghệ thông tin.

b) Kiện toàn Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin các cấp. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức chỉ đạo Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin. Người đứng đầu các cấp, các ngành phải tiên phong, gương mẫu, chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo nhiệm vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.

c) Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung nội dung ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là giai đoạn 2016 - 2020, cũng như các đề án, dự án đầu tư để phù hợp với thực tiễn, lộ trình triển khai xây dựng Chính quyền điện tử và điều kiện thực tế của tỉnh.

#### **2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử**

a) Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa phù hợp với hiện trạng công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh, đảm bảo tính thực tiễn, thuận lợi trong triển khai, giảm thiểu sự trùng lặp và chi phí xây dựng các ứng dụng, dịch vụ và cơ sở hạ tầng, tăng cường khả năng liên thông kết nối và tích hợp giữa các hệ thống thông tin trong việc xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.

b) Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương về công tác ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng Chính phủ điện tử.

c) Xây dựng các chính sách ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và tại các tổ chức, doanh

ngiệp; tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển công nghệ thông tin.

d) Xây dựng các quy định, hướng dẫn về thu thập, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

đ) Duy trì tốt công tác đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, gắn kết chặt chẽ với hoạt động đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính và công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức.

### **3. Xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông đồng bộ, thông suốt và kết nối liên thông các hệ thống thông tin**

a) Khẩn trương hoàn thành việc kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan đảng và nhà nước trên phạm vi toàn tỉnh; đảm bảo hệ thống hạ tầng kết nối được duy trì ổn định, thông suốt, liên thông trên toàn hệ thống, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng của các cơ quan nhà nước và đảm bảo việc truy cập thuận tiện của người dân, doanh nghiệp.

b) Bổ sung nâng cấp các hạ tầng thiết bị tại Trung tâm dữ liệu tỉnh để đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật cho việc triển khai các phần mềm dùng chung của tỉnh.

### **4. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước và phục vụ nhân dân thiết thực, đạt hiệu quả cao**

a) Quán triệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020, gắn kết chặt chẽ việc xây dựng Chính quyền điện tử với cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ cao trong nhiều lĩnh vực.

b) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước và trong giao dịch giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, công dân:

- Tiếp tục nâng cấp, bổ sung chức năng cho phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành nhằm đảm bảo chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông, an toàn, đáp ứng tốt nghiệp vụ và thuận tiện cho người sử dụng; triển khai giải pháp tích hợp cơ sở dữ liệu và ứng dụng, từng bước hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh;

- Tổ chức rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến ở mức độ 3,4 trên địa bàn tỉnh; tăng cường các biện pháp truyền thông nhằm khuyến khích người dân tham gia giao dịch hồ sơ trực tuyến với cơ quan nhà nước; mở rộng phạm vi triển khai ứng dụng biểu mẫu điện tử trong cung cấp

dịch vụ công trực tuyến; nâng cấp, cải tiến giao diện ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện, dễ dàng của tổ chức, công dân.

- Triển khai các kênh giao tiếp điện tử, tự động hóa giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, công dân, cụ thể: Công bố trên cổng/trang thông tin điện tử các cơ quan nhà nước đường dây nóng (điện thoại, thư điện tử) của Lãnh đạo, bộ phận hỗ trợ nghiệp vụ về giao dịch trực tuyến giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, công dân; thực hiện thí điểm cơ chế thanh toán trực tuyến giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, công dân tiến tới triển khai nhân rộng, áp dụng cho các dịch vụ công có thu phí để nâng cấp lên dịch vụ công mức độ 4; triển khai dịch vụ nhắn tin tự động (SMS) thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên phạm vi toàn tỉnh.

- Triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đến tất cả các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã. Xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống ISO điện tử trên phạm vi toàn tỉnh, tích hợp và đồng bộ với hệ thống phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh.

- Triển khai tích hợp chữ ký số chuyên dùng vào các phần mềm dùng chung của tỉnh;

- Duy trì, nâng cấp Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh, đảm bảo khả năng đáp ứng việc trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng.

- Nâng cấp, bổ sung chuyên mục, chuyên trang và chức năng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin Cải cách hành chính và cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước nhằm đảm bảo việc tích hợp, cung cấp thông tin kịp thời và thông suốt.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của cơ quan nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

## **5. Phát triển nhân lực công nghệ thông tin**

Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ công chức, viên chức và đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin ở các cơ quan nhà nước các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ triển khai Chính quyền điện tử của tỉnh.

## **6. Triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin**

a) Thành lập, tổ chức hoạt động và phát huy vai trò của Tổ ứng cứu khẩn cấp về an toàn, an ninh thông tin, trong đó chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách nhằm bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin. Các Sở, ban,

ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cử Lãnh đạo trực tiếp phụ trách, chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

b) Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng công an, quân đội, cơ yếu, thông tin và truyền thông để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin. Bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trọng yếu của tỉnh.

c) Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ chuyên trách về an toàn, an ninh thông tin.

d) Xây dựng hệ thống phòng, chống và ứng cứu các sự cố về an toàn, an ninh thông tin tại các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

## **7. Học tập kinh nghiệm, hợp tác quốc tế**

Tăng cường hợp tác quốc tế, học hỏi kinh nghiệm từ một số địa phương trong nước và của các quốc gia trong khu vực, trên thế giới về xây dựng chính quyền điện tử.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử và nội dung Kế hoạch này để chủ động xây dựng, cụ thể hóa các nhiệm vụ, tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả; định kỳ hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tích cực, chủ động triển khai đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong phạm vi ngành, địa phương. Thường xuyên rà soát, cập nhật, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính và bổ sung danh mục thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4.

c) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo nội dung Kế hoạch này và hướng dẫn của Sở Nội vụ nhằm nâng cao tỉ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải tiếp nhận, giải quyết trực tuyến ở mức độ 3, 4. Khẩn trương triển khai thực hiện quy chế giải quyết thủ tục hành chính liên thông trên các lĩnh vực đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố.

d) Đẩy mạnh triển khai trao đổi văn bản điện tử qua môi trường mạng, hình thành thói quen làm việc trên môi trường điện tử trong đội ngũ Lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương về ứng dụng công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

đ) Chỉ đạo đưa mục tiêu, nhiệm vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào kế hoạch công tác dài hạn và hằng năm; gắn nội dung ứng dụng, phát

triển công nghệ thông tin với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020; bảo đảm ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin là nội dung bắt buộc, quan trọng trong từng kế hoạch phát triển, cũng như từng đề án, chương trình, kế hoạch phát triển của đơn vị, địa phương.

e) Xây dựng dự toán chi thực hiện Kế hoạch, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội;

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ, của Kế hoạch này; đồng thời, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và công tác an ninh, an toàn thông tin.

đ) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách hàng năm cho hoạt động ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin để triển khai Kế hoạch này.

## **3. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì tổ chức triển khai hiệu quả chương trình cải cách hành chính của tỉnh gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Làm đầu mối tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này liên quan đến việc nâng cao số lượng và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao tính công khai, minh bạch, cải cách bộ máy tổ chức và hình thành tác phong làm việc hiện đại trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

c) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp và liên thông giải quyết hồ sơ trực tuyến trong các cơ quan nhà nước. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ này với công tác đánh giá,

khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO theo tiêu chuẩn 9001:2008 và hệ thống ISO điện tử trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí khoa học và công nghệ cho các đề tài, dự án có liên quan đến việc xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh.

#### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính**

Trong phạm vi lĩnh vực phụ trách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách, công bố danh mục dự án xã hội hóa, thực hiện cơ chế thuê dịch vụ công nghệ thông tin từ các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ để thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử theo Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020 của tỉnh và nội dung Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./. *B*

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ TTTT (để b/c);
- TT Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Báo KH, Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NN, QP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đắc Tài**